

TÊN CQ, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN
NGHĨA VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI (1)
Hạnh phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ

Độc lập - Tự do -

Số:/PĐC

.. .., ngày.....tháng.....năm

PHIẾU ĐIỀU CHỈNH MỨC HƯỞNG

Loại chế độ: Trợ cấp mất sức lao động

Họ và tên:..... Số hồ sơ:.....
Ngày tháng năm sinh:..... Giới tính:.....
Chức vụ:..... Đơn vị công tác:.....
Lương chính:..... Theo QĐ203/HĐBT:
Thâm niên (nếu có)..... Theo QĐ203/HĐBT:
Tiền lương để tính trợ cấp theo QĐ 203/HĐBT.....
Số năm công tác thực tế:..... Số năm công tác qui đổi:.....
Hưởng trợ cấp MSLĐ với tỷ lệ% kể từ ngày.....tháng.....năm.....
Nơi nhận trợ cấp:.....

PHẦN ĐIỀU CHỈNH

(Theo quy định của chính sách từng thời kỳ)

- Chuyển đổi lương theo điều 3 NĐ27/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ từ mức lương: sang mức lương..... NĐ 235 (Theo QĐ203/HĐBT).....
- Tính thâm niên giáo dục NĐ27/CP.....% theo mức lương.....
- Trợ cấp theo QĐ203/HĐBT = Tỷ lệ (LC + TN nếu có) =
 - Trợ cấp trượt giá 125% (110 + 4000) =
 - Tiền học 15% =
 - Tiền bù giá điện theo nhóm mức lương =
 - Tiền nhà theo nhóm mức lương =

Cộng trợ cấp trước 04/1993 =
- Điều chỉnh từ 1/4/1993 theo NĐ 27/CP =
- Điều chỉnh theo NĐ 05/CP từ 01/12/1993 =
- Điều chỉnh theo NĐ 06/CP từ 01/01/1997 =
- Điều chỉnh theo NĐ 175/CP từ 01/01/2000 =
- Điều chỉnh theo NĐ 77/CP từ 01/01/2001 =
- Điều chỉnh theo NĐ 03/CP từ 01/2003 =

10. Điều chỉnh theo NĐ 208/CP từ 01/10/2004 =
11. Điều chỉnh theo NĐ 117/CP từ 01/10/2005 =
12. Điều chỉnh theo NĐ 118/CP từ 01/10/2005 =
13. Điều chỉnh theo NĐ 93/2006/NĐ-CP từ 01/10/2006 =
14. Điều chỉnh theo NĐ 94/2006/NĐ-CP từ 01/10/2006 =
15. Điều chỉnh theo NĐ 184/2007/NĐ-CP từ 01/01/2008 =
16. Điều chỉnh theo NĐ 101/2008/NĐ-CP từ 01/10/2008 =
17. Điều chỉnh theo NĐ 34/2009/NĐ-CP từ 1/5/2009 =

.....

- Bù thêm (nếu có) =
- Phụ cấp khu vực (nếu có) =
- Khác (nếu có): =

Cộng =

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú (1): Ghi tên cơ quan BHXH ban hành Phiếu điều chỉnh